

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỘC NINH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:13/2018/HS-ST  
Ngày 23-3-2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đỗ Văn Hùng**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Hoàng Nguyễn Hoài Thương**

Ông **Nguyễn Văn Ngân**

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Văn Quang** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/HSST ngày 23/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

**Ngô Hồng V;** Sinh năm: 1991, tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Ấp 2, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 07/12 ; Cha: Ngô Hồng V1 – Sinh năm: 1963; Mẹ: Bùi Thị Tuyết T – Sinh năm: 1965; Bị cáo có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 (Ngày 27/5/2015, bị TAND huyện Lộc Ninh áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đến ngày 09/9/2016 thì chấp hành xong; Ngày 16/10/2017, bị UBND xã Lộc Thuận áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 3 tháng). Bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/01/2018; tạm giam từ ngày 08/01/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

**\* Người bị hại:**

**Nguyễn Thị Thu Th,** sinh năm 1973.

HKTT: Kp H, TT N, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 02/01/2018, Ngô Hồng V đi bộ từ xã T đến thị trấn N mua ma túy sử dụng. Do không có tiền nên V nảy sinh ý định tìm tài sản sơ hở lấy trộm. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua quán cơm chay của chị Lê Thị H thuộc khu phố H, thị trấn N, huyện N thì thấy 01 xe mô tô Sirius không có biển số, số khung: RLCS5C – 640AY342915, số máy: 5C64 – 342914 của chị Nguyễn Thị Thu Th để trước cửa tiệm, không ai trông coi, chìa khóa còn cắm trên ổ khóa xe nên V lén lút lại chỗ để xe lấy trộm xe. Khi V điều khiển xe chạy thì bị chị Th phát hiện nắm áo lại truy hô, V tiếp tục điều khiển xe chạy được khoảng 20 m thì anh Ma Thanh H dùng chân đạp vào chân phải của V làm xe bị mất thăng bằng nên dừng vào xe mô tô Click biển số: 93T3 – 4699 do chị Nguyễn Kim P, sinh năm: 1977, HKTT: khu phố T, thị trấn N, huyện N điều khiển chạy ngược chiều làm cho chị P và V té xuống. Lúc này, anh H và anh Tô Ngọc K bắt giữ V giao cho Công an thị trấn N và Công an huyện Lộc Ninh lập biên bản phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Sirius không biển số, số khung: RLCS5C – 640AY342915, số máy: 5C64 – 34291401, thu giữ trong người Vũ: 01 ĐTDĐ Bavapen (Bút lục: 47 – 52, 57 – 58, 63 – 64).

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 02/01/BBKL.ĐGTS ngày 04/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lộc Ninh thì 01 xe mô tô Sirius số khung: RLCS5C – 640AY342915, số máy: 5C64 – 342914 trị giá: 7.000.000 đồng. (Bút lục: 25).

Quá trình điều tra xác định: 01 xe mô tô Sirius số khung: RLCS5C – 640AY342915, số máy: 5C64 – 342914 là của chị Nguyễn Thị Thu Th nên cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả lại cho chị Thủy. Chị Th không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Ngô Hồng V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 09/CTr-VKS, ngày 22/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Ngô Hồng V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo: **Ngô Hồng V** từ **15** đến **18** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra

Về tang vật của vụ án: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: trả lại cho Ngô Hồng V 01 ĐTDĐ Bavapen.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào ngày 02/01/2018, tại khu phố H, thị trấn N, huyện N, Ngô Hồng V đã có hành vi lén lút lấy trộm: 01 xe mô tô Sirius số khung: RLCS5C – 640AY342915, số máy: 5C64 – 342914 của chị Nguyễn Thị Thu Th trị giá: 7.000.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có tiền để mua ma túy sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, là đối tượng không nghề nghiệp, sử dụng ma túy, đã có 02 tiền sự về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”: Ngày 27/5/2015, bị TAND huyện Lộc Ninh áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đến ngày 09/9/2016 thì chấp hành xong; Ngày 16/10/2017, bị UBND xã Lộc Thuận áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 3 tháng, chưa được xóa tiền sự. Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện rắn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi được trả cho bị hại. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị Thu Th đã nhận lại được tài sản, tại phiên tòa chị Th vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 ĐTDD Bavapen là của Ngô Hồng V không liên quan đến vụ án nên trả lại cho V.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Ngô Hồng V** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1) Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: **Ngô Hồng V** 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo là ngày 02/01/2018.

2) *Về trách nhiệm dân sự*: Không đặt ra

4) *Về vật chứng của vụ án*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Trả lại cho Ngô Hồng V: 01 điện thoại di động Bavapen

Số tang vật trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số: 0006545 ngày 23/3/2018

5) Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Hồng Vphải chịu 200.000đồng án phí HSST

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, người bị hại
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Văn Hùng**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Văn Hùng**



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Văn Hùng**



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Văn Hùng**

